

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - Văn phòng đăng ký đất đai;
 - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đắk Tô.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất ⁽²⁾:

1.1.

a) Tên: Bà: Phạm Thị Nhật Ánh; Năm sinh: 1947; Số CCCD : 052147005160

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: Thôn Đắk Tô 3, Xã Đắk Tô, Tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại liên hệ (nếu có): 0944714124; Hộp thư điện tử (nếu có):.....

1.2.

a) Tên: ông: Lê Diệp Oanh; Sinh năm: 1943; Số CCCD: 052043003176;

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: Tổ dân phố Bắc Thuận, Phường An Nhơn, Tỉnh Gia Lai.

1.3.

a) Tên: Bà: Lê Thị Bích Huy; Năm sinh: 1979; Số CCCD: 052179000976;

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: Địa chỉ 221 Hùng Vương, Thôn Đắk Tô 8, Xã Đắk Tô, Tỉnh Quảng Ngãi.

1.4.

a) Tên: Bà: Lê Thị Thảo Huy; Năm sinh: 1981; Số CCCD: 052181011878;

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: Địa chỉ: 179/6A Kha Vạn Cân, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức.

1.5.

a) Tên: Bà: Lê Thị Pé Tí; Năm sinh 1986: Số CCCD: 052186015681;

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: 5/2/9 Đường 27, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức.

1.6

a) Tên: Bà: Lê Thị Phương Hoàng; Năm sinh: 1989; Số CCCD: 052189015308;

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: Địa chỉ 32A đường 21, Khu phố 4, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức..

1.7

a) Tên: Bà: Lê Thị Nhật Lệ; Năm sinh: 1991; Số CCCD: 052191000283;

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: 319 Võ Nguyên Giáp, An Khánh, Hồ Chí Minh.

1.8

a) Tên: Ông: Lê Đức Nhã; Năm sinh: 1992; Số CCCD: 052092004387;

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: 179/6A Kha Vạn Cân, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức.

1.9

a) Tên: Bà Lê Thị Thanh Huy; Năm sinh 1978; Số CCCD: 052178012662;

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Căn cước

c) Địa chỉ: 179/6A Kha Vạn Cân, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức..

2. Nội dung biến động ⁽⁴⁾:

Cấp đổi giấy chứng nhận

4. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có ⁽⁵⁾:

(1) Giấy CNQSD đất gốc;

(2)

(3)

(4)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đã ký..., ngày 25 tháng 12 năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Đã ký
Lê Đức Nhã

Đã ký
Phạm Thị Nhật Lệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢN CAM KẾT

Việc xác định các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình để ghi tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

Kính gửi:

- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đắk Tô.

Tôi tên là bà: Phạm Thị Nhật Ánh; Sinh năm: 1947; Số CCCD: 052147005160
Thường trú tại: Số nhà 171 Lê Duẩn, Thôn Đắk Tô 3, Tỉnh Quảng Ngãi.

Cùng chồng là ông: Lê Diệp Oanh; Sinh năm: 1943; Số CCCD: 052043003176;
Thường trú tại: Tổ dân phố Bắc Thuận, Phường An Nhơn, Tỉnh Gia Lai.

Cùng các con đẻ là:

- Bà: Lê Thị Bích Huy; Năm sinh: 1979; Số CCCD: 052179000976; Địa chỉ 221 Hùng Vương, Thôn Đắk Tô 8, Tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà: Lê Thị Thảo Huy; Năm sinh: 1981; Số CCCD: 052181011878; Địa chỉ: 179/6A Kha Vạn Cân, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức.

- Bà Lê Thị Pé Tí; Năm sinh 1986; Số CCCD: 052186015681; Địa chỉ: 5/2/9 Đường 27, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức.

- Bà: Lê Thị Phương Hoàng; Năm sinh: 1976; Số CCCD: 052189015308; Địa chỉ 32A đường 21, Khu phố 4, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức.

- Bà: Lê Thị Nhật Lệ; Năm sinh: 1976; Số CCCD: 052191000283; Địa chỉ 319 Võ Nguyên Giáp, An Khánh, Hồ Chí Minh.

- Ông: Lê Đức Nhã; Năm sinh: 1992; Số CCCD: 052092004387; Địa chỉ 179/6A Kha Vạn Cân, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức.

- Bà Lê Thị Thanh Huy; Năm sinh 1978; Số CCCD: 052178012662;

Địa chỉ: 179/6A Kha Vạn Cân, Phường Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức..

Căn cứ Khoản 4, Điều 256, Luật đất đai năm 2024 “... Việc xác định các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình để ghi tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do các thành viên này tự thỏa thuận và chịu trách nhiệm trước pháp luật”

Nay gia đình chúng tôi lập bản cam kết này để thỏa thuận và xác định các thành viên có chung quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình

đang sử dụng đất tại thời điểm được nhà nước cấp giấy chứng nhận tại 01 Giấy CNQSD đất sau:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H 03736; Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: H03736; Ngày cấp Giấy chứng nhận: 18/2/2009;

- Thửa đất số: 7; Tờ bản đồ số: 183

- Diện tích đất: 75m²

- Hình thức sử dụng đất:

+ Sử dụng riêng: 75 m²

+ Sử dụng chung: không m²

- Địa chỉ thửa đất tại : Khối 3, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Vậy gia đình chúng tôi cùng thống nhất lập bản cam kết này và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật nếu có bất kỳ tranh chấp hay kiện tụng, khiếu nại, phản ánh gì liên quan đến các giấy CNQSD đất nêu trên.

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung nêu trên là đúng sự thật.

Đã ký..., ngày 25 tháng 12 năm 2025

Những người cùng cam kết

Phạm Thị Nhật Ánh

Lê Diệp Oanh

Lê Thị Bích Huy

Lê Thị Thanh Huy

Lê Thị Thảo Huy

Lê Thị Pé Tí

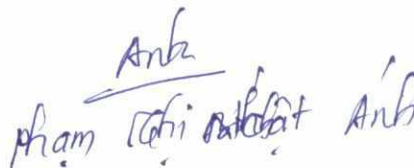
Lê Thị Phương Hoàng

Lê Thị Nhật Lệ

Lê Đức Nhã

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

9. Sơ đồ thửa đất:



PHỤ LỤC SỐ 12
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

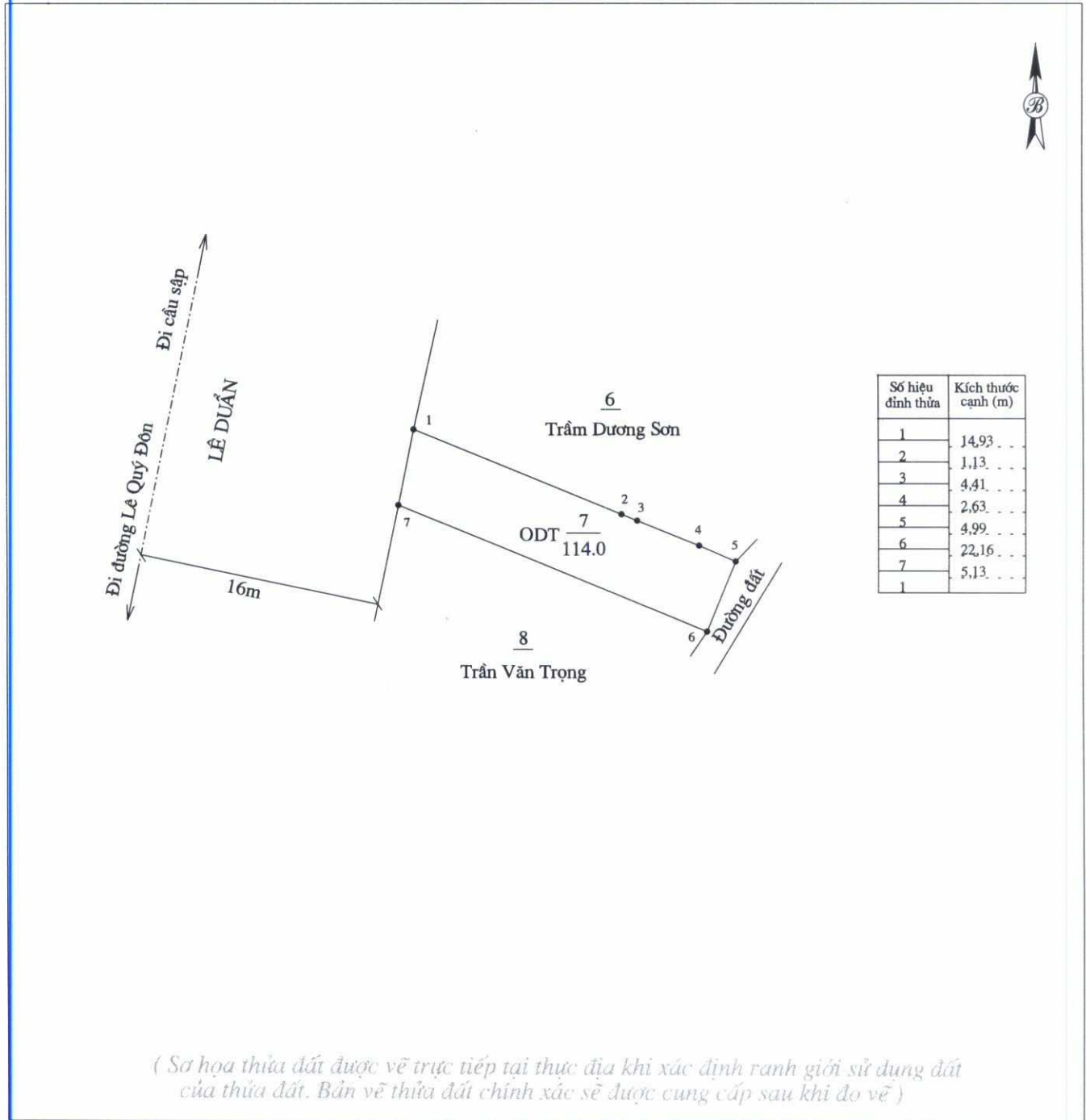
Ngày 17 tháng 11 năm 2025, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị):

Hộ ông Lê Diệp Oanh và bà Phạm Thị Nhật ánh

đang sử dụng đất tại Thôn Đăk Tô 3, xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi

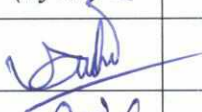
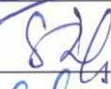
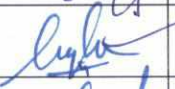
Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Trần Văn Trung			
	Trần Đức Sơn			
	Đường Lê Minh			
	Đường Đất			

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

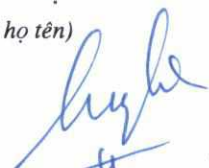
Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)


Phạm Thị Nhật Anh


Lê Diệp


Nguyễn Cao


Nguyễn Thành Hùng

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 17 tháng 12 năm 2025

Mã của cơ quan thuế: 00B23AC07516454827AD65712DDAC485B1

Ký hiệu: 1C25TVF

Số: 00066814

Tên đơn vị bán hàng: **VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI**
 Mã số thuế: **4300337481**
 Địa chỉ: **56 Phạm Văn Đồng, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam**

ME số thuế: 4300337481

Địa chỉ: 56 Phạm Văn Đồng, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Số tài khoản:

Ngân hàng:

Họ tên người mua hàng: PHAM THI NHẬT ÁNH

Tên đơn vị mua hàng:

Mã số thuế:

Cần cước công dân: 052147005160

Mã đơn vị quan hệ ngân sách:

Địa chỉ: Thôn Đăk Tô 3, xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: Thanh toán tiền mặt

Ngân hàng:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Đo đạc, chỉnh lý và lập bản trích lục thửa đất khu vực đô thị PL 1, PCKV.0.4 (Từ 100m ² đến 300m ²)	Đồng/ thửa	1	1.171.405	1.171.405
Cộng tiền hàng: 1.171.405					
Thuế suất GTGT: 8% Tiền thuế GTGT: 93.712					
Tổng cộng tiền thanh toán: 1.265.117					
Số tiền viết bằng chữ: Một triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn, một trăm mười bảy đồng					

NGƯỜI MUA HÀNG

(Ký, ghi rõ họ, tên)

CƠ QUAN THUẾ

(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁN HÀNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Signature Valid
 CN=CHU THUYO-BỘ TÀI
 CHÍNH L-TH NQI.C-VN
 Ký ngày: 17/12/2025 16:49:49

1. CN-CỤC THUẾ, O-BỘ TÀI

CHINH L-THY NGU, C-VN

Ký ngày: 17/12/2025 16:49:49

Signature Valid

 LÊ VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
 KH QUANG NGÃI
 ký ngày: 17/12/2025 16:49:29

TRUNG TÂM VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐÁ

KH QUANG NGÃ

Ký ngày: 17/12/2025 16:49

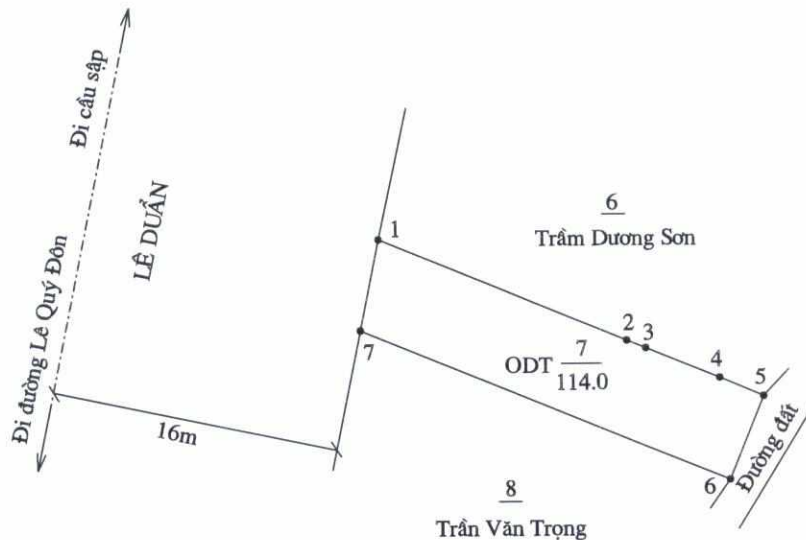
Tra cứu tại website: <https://4300337481-tt78.vnpt-invoice.com.vn>

Mã tra cứu: 142161001C25TVP66814499190

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn.

PHỤ LỤC SỐ 19
TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 7 ; Tờ bản đồ/mảnh trích đo bản đồ địa chính: 183
- Thôn Đắk Tô 3, xã Đắk Tô, tỉnh Quảng Ngãi
2. Diện tích: 114,0 m² ; Loại đất: ODT , Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính năm 2012 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum ký duyệt
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Hộ ông Lê Diệp Oanh và bà Phạm Thị Nhật ánh
4. Giấy chứng nhận (ghi: đã cấp hoặc chưa cấp GCN): Có
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): Ranh giới sử dụng ổn định không tranh chấp
6. Các thông tin khác cần trích lục (ghi các thông tin cần trích lục theo mục đích sử dụng trích lục):
(Ghi tổng diện tích và diện tích các sào, ký hiệu, tên chủ sở hữu khi cần trích lục tài sản gắn liền với đất) ...
7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất (*):
8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thành Hùng

Đắk Tô, ngày 11. tháng 11. năm 2025
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC X

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Pờ Ly Châu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trừ chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: PHAM THỊ NHẬT ANH

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 15/01/1947

[06] Mã số thuế:

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): 052147005160

[08] Ngày cấp: 16/11/2022 [09] Nơi cấp: Quê hương, UBND QLHC TXH

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: 171 [10.2] Đường/phố: Lê Duẩn

[10.3] Tò/thôn: Đà Nẵng [10.4] Xã/phường/ đặc khu: Đà Nẵng

[10.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: 221 Hùng Vương - Quận Đà Nẵng - Đà Nẵng

[12] Điện thoại: 0944.714.124

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:.....

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/HC (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
	<u>Phạm Thị Nhật Anh</u>		<u>052147005160</u>	

[17] Địa chỉ thừa đất:

[17.1] Số nhà: 171 [17.2] Đường/ phố: Lê Duẩn

[17.3] Tò/thôn: Đà Nẵng [17.4] Xã/phường/ đặc khu: Đà Nẵng

[17.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[18] Là thừa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận: [20.2] Ngày cấp:

[20.3] Thửa đất số: [20.4] Tờ bản đồ số:

[20.5] Diện tích: [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Đã ký ngày 26... tháng 12... năm 2005

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Anh
phạm Thị Nhật Anh

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên:

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh:

[29] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD:

[31] Ngày cấp: [32] Nơi cấp:

2. Thừa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: [33.4] Xã/phường/ đặc khu:

[33.6] Tỉnh/Thành phố:

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: [34.2] Ngày cấp:

[34.3] Thừa đất số: [34.4] Tờ bản đồ số:

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thừa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực: [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (*tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng*):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (*đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư*):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (*đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư*):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (*đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư*):

..., ngày..... tháng..... năm.....

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

..., ngày..... tháng..... năm.....

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] **Kỳ tính thuế:** Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDĐ): PHAIU THI NHAT ANH

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDĐ: 221 Hùng Vương - Quận Đống Đa - Hà Nội

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0944714124 Fax email:

1.3 Đại lý thuế (nếu có) :

1.4. Mã số thuế:

1.5. Địa chỉ:

1.6. Xã/phường/đặc khu: Đắk Tô Tỉnh/Thành phố: ...Quảng Ngãi.....

1.7. Điện thoại: Fax: Email:

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :ngày.....

2. Giấy tờ về quyền SDĐ (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

-

-

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất: 171 Lê Duẩn - Quận Đống Đa - Hà Nội

Số nhà 171..... Ngõ (ngách, hẻm, ...)..... Đường phố Lê Duẩn.....

Xã/phường/đặc khu: ...Đắk Tô.....Tỉnh (Thành phố) ...Quảng Ngãi.....

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²):

4.1. Đất ở tại nông thôn:

a) Trong hạn mức giao đất ở:m²

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Ngoài hạn mức giao đất ở:

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

ĐẠI LÝ

, ngày 26 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Au 4
phạm Thị Nhật Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Phạm Thị Nhật Anh

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 052147005160

[07] Địa chỉ: Thôn Đakrô 3

[08] Xã/phường/ đặc khu: Đakrô

[09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: 0944.744.24 [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 7 Tờ bản đồ số: 185

1.2. Địa chỉ thửa đất: 7

1.2.1. Số nhà: 17.1..... Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Lê Duẩn..... Thôn/xóm/ấp: Đakrô 3

1.2.2. Xã/phường/ đặc khu: Đakrô

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị

1.5. Diện tích (m²): 14

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhà nước công nhân

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²): m²

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): 2011

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng): đồng

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng): đồng

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....
.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-
-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Đà Nẵng, ngày *16* tháng *12* năm 2025
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Anh
phạm thị rithat Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 04/ĐK

ĐƠN XIN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: UBND Huyện Đức Thọ

PHẠNG CỬA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:
Giờ.....phút, ngày.../.../...
Quyển số....., Số thứ tự.....
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày.....tháng.....năm.....

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

(Xem hướng dẫn cuối đơn này trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất:

1.1 Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa): LÊ DIỆP DAN THỊ; Năm sinh: 1962; Số CMND: 210342858
Cấp ngày: 30/12/1978; Nơi cấp: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Số: 0414111111; Nơi cấp: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Năm sinh: 1947.
Số CMND: 210342858; Cấp ngày: 30/12/1978; Nơi cấp: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

1.2 Địa chỉ (hộ gia đình, cá nhân ghi địa chỉ đăng ký hộ khẩu, tổ chức ghi địa chỉ trụ sở):
Thị trấn Đức Thọ, Xã Nhân Hậu, Huyện An Nhân, Tỉnh Hà Tĩnh.

2. Thửa đất xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

2.1. Thửa đất số:; 2.2. Tờ bản đồ số:;
2.3. Địa chỉ tại: Thôn 3, Thị trấn Đức Thọ - Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh.
2.4. Diện tích: 75 m²; Hình thức sử dụng: + Sử dụng chung: m²
+ Sử dụng riêng: 75 m²
2.5. Mục đích sử dụng đất: Nhà ở
2.6. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài
2.7. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng.

3. Tài sản gắn liền với đất:

3.1. Loại nhà hoặc loại công trình xây dựng: Nhà cấp 4
Diện tích xây dựng (diện tích chiếm đất của nhà hoặc công trình): 75 m²,
3.2. Cây rừng, cây lâu năm: a) Loại cây:; b) Diện tích có cây: m².

4. Những giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
Hộ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Mời xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

Đức Thọ, ngày 25 tháng 8 năm 2008

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đối với tổ chức phải đóng dấu)

(Chữ ký)

(Chữ ký)

Lê Diệp Dan

Phạm Thị Nhật An

* Hướng dẫn viết đơn: Tên người sử dụng đất: đối với cá nhân ghi rõ họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND; đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài và cả nhân nước ngoài ghi họ, tên, năm sinh, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp hộ chiếu, quốc tịch; đối với hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông/bà" và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của chủ hộ, số và ngày cấp sổ hộ khẩu; trường hợp quyền sử dụng đất là tài sản chung của cả vợ và chồng thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của vợ và của chồng; đối với tổ chức thì ghi tên tổ chức, ngày tháng năm thành lập, số và ngày, cơ quan ký quyết định thành lập hoặc số giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

- Nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất : Tặng cho gia đình
- Tình trạng tranh chấp, khiếu nại về đất đai: Đất không tranh chấp
- Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất : phù hợp với quy hoạch sử dụng đất

Ngày 22 tháng 12 năm 2008

Cán bộ địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Trần Xuân Hồi

Ngày 24 tháng 12 năm 2008

TM. Ủy ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Nguyễn Mỹ Long

III. KẾT QUẢ THĂM TRA CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Đã được kiểm tra và xác nhận đúng

Ngày 29 tháng 12 năm 2008

Người thẩm tra hồ sơ

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Nguyễn Đình Khoa

Ngày 29 tháng 12 năm 2008

Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Phạm Ngọc Cảnh

IV. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

(Thuộc Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

Hồ sơ đầy đủ, đúng quy định

Đã được kiểm tra và xác nhận đúng

Ngày 11 tháng 01 năm 2009

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Ngô Văn Liêm

Hướng dẫn (tiếp theo): - Điểm 2.5 ghi mục đích sử dụng đất theo quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền cấp; trường hợp không có quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì ghi theo hiện trạng đang sử dụng;

- Điểm 2.6 ghi thời hạn sử dụng đất theo quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có). Trường hợp sử dụng đất có thời hạn phải ghi rõ "ngày tháng năm" hết hạn sử dụng, nếu sử dụng ổn định lâu dài thì ghi "Lâu dài";

- Điểm 2.7 ghi nguồn gốc sử dụng đất như sau: nếu được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thì ghi "Đất giao có thu tiền"; nếu không thu tiền thì ghi "Đất giao không thu tiền"; nếu được Nhà nước cho thuê đất thì ghi "Đất thuê trả tiền hàng năm" hoặc "Đất thuê trả tiền một lần"; trường hợp nhận chuyển đổi, nhận chuyển nhượng, được thừa kế, được tặng cho hoặc nguồn gốc khác thì ghi cụ thể nguồn gốc đó và thời điểm bắt đầu sử dụng đất.

ĐIỀU LỆ, CÁ NHÂN

Số:/HĐCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
(Gồm tặng cho, thừa kế, chuyển nhượng,...)

Hôm nay ngày 15... tháng 8... năm 2008... tại ...thị trấn... xã... huyện... tỉnh...
Chúng tôi gồm có:

Bên chuyển quyền (sau đây gọi là bên A):

* Ông/Bà: Lê Thị Bích Thủy.....
Sinh ngày: 15/1/1973.....; Số điện thoại: 0603 50 80 66.....
CMND số: 11674204....., do Công an tỉnh Bình Định..... cấp ngày 15/5/1996.....
Địa chỉ thường trú: thị trấn... xã... huyện... tỉnh........

* Ông/Bà: Phạm Xuân Dũng.....
Sinh ngày: 17/1/1977.....; Số điện thoại:
CMND số: 240580096....., do Công an tỉnh Bình Định..... cấp ngày 15/10/1996.....
Địa chỉ thường trú: thị trấn... xã... huyện... tỉnh........

* Và các ông(bà):

Bên nhận chuyển quyền (sau đây gọi là bên B):

* Ông/Bà: Phạm Thị Nhật Anh.....
Sinh ngày: 15/1/1977.....; Số điện thoại: 060501077.....
CMND số: 116312857....., do Công an tỉnh Bình Định..... cấp ngày 30/1/1998.....
Địa chỉ thường trú: thị trấn... xã... huyện... tỉnh........

* Ông/Bà: Lê Diệp Danh.....
Sinh ngày: 15/10/1973.....; Số điện thoại:
CMND số: 240311858....., do Công an tỉnh Bình Định..... cấp ngày 30/1/1998.....
Địa chỉ thường trú: thị trấn... xã... huyện... tỉnh........

* Và các ông(bà):

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho..... quyền sử dụng đất
và tài sản gắn liền với đất theo các thoả thuận sau đây:

Lê Thị Bích Thủy
Phạm Xuân Dũng

Phạm Thị Nhật Anh
Lê Diệp Danh
Phạm Thị Nhật Anh

2. Bên ...B..... có nghĩa vụ thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4 TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng này gồm lệ phí địa chính do bênB..... chịu trách nhiệm nộp, lệ phí chuyển quyền do bênB..... chịu trách nhiệm nộp và các phí khác do bên ...B.... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5 PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6 CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất và tài sản gắn liền với đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;
- 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
 - a) Thửa đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp;
 - b) Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;
- 1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;
- 2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

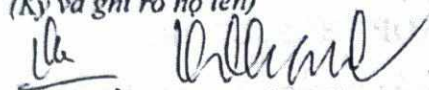

Lê Thị Bích Huyền Xuân Trường

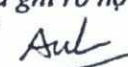

Lê Diệp Châu

Phạm Thị Nhật An

ĐIỀU 7
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Bên A
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Thị Bích Huyền Phạm Xuân Thủy

Bên B
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Nhật An

LỜI CHỨNG CỦA CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/THỊ TRẤN Đắk Tô.....

Ngày 24 tháng 12 năm 2018 (bằng chữ Ngày hai mươi bốn tháng mười hai năm hai nghìn lẻ tám) tại Ru. 5, UBND thị trấn Đắk Tô.....
tôi L. Mỹ Long....., Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/thị trấn Đắk Tô..... huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Chứng thực:

- Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo hình thức (chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế,...) Đang cho thuê đất được giao kết giữa bên A là Bên đang cho thuê đất và bên B là Bên nhận thuê đất; các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng;

- Tại thời điểm chứng thực, các bên đã giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được làm thành 4 bản chính (mỗi bản chính gồm 2 tờ, 2 trang), giao cho: + Bên A 01 bản chính;
+ Bên B 01 bản chính;

Lưu tại Ủy ban nhân dân một bản chính.

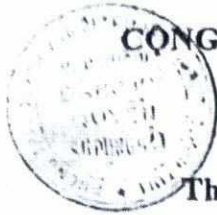
Số: 277....., quyền số 01..... TP/CC-SCT/HĐGD

CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẮK TÔ

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



L. Mỹ Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Thẩm tra hồ sơ chuyển nhượng QSD đất

Căn cứ Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất số:/....., ngày 14/ tháng 12/ năm 2008.
Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 13/ tháng 12/ năm 2008, tại thửa đất của hộ ông (bà):
..... Lê Thị Bích Thủy..... (bên chuyển nhượng), chúng tôi đã tiến hành thẩm tra, xác
minh lại một số thông tin trong hồ sơ chuyển nhượng. Cụ thể:

I- Thành phần tham gia thẩm tra:

- 1- Ông: Nguyễn Đăng Khoa.....; Chức vụ: CB Văn phòng đăng ký QSD đất.
2- Ông: Trần Xuân Hải.....; Chức vụ: CB Địa chính xã (thị trấn) Thị trấn Dĩnh Trì.
3- Ông (bà): Lê Thị Bích Thủy..... (Bên chuyển nhượng).
Địa chỉ thường trú: Thôn 5, Thị trấn Dĩnh Trì, Huyện Bắc Sơn, Tỉnh Lạng Sơn.....
4- Ông (bà): Phạm Thị Nhật Lệ..... (Bên nhận chuyển nhượng).
Địa chỉ thường trú: Thôn 7, Xã Nhân Mỹ, Huyện An Nhân, Tỉnh Bình Định.....

II- Nội dung thẩm tra:

1- Mức độ đầy đủ, chính xác của hồ sơ gồm các loại giấy tờ sau:

..... Giấy chứng nhận QSD đất.....
..... Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất.....
..... Hết.....

2- Tình hình sử dụng đất so với quy hoạch: phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.....

3- Thông tin về thửa đất:

3.1. Diện tích:

- Theo giấy chứng nhận QSD đất: 7,5..... (m²), trong đó: đất 7,5 m².....
- Theo thực tế đang sử dụng: 7,5..... (m²), trong đó: đất 7,5 m².....
- Diện tích chuyển nhượng: 7,5..... (m²), trong đó: đất 7,5 m².....
- Diện tích thực tế còn lại: 0..... (m²), trong đó: 0.....

3.2. Tứ cận thửa đất:

Căn cứ	Theo thực tế đang sử dụng		Phản diện tích chuyển nhượng	
Tứ cận				
Phía Bắc giáp	đất ông Nguyễn Bá Lũng	15 m	đất ông Nguyễn Bá Lũng	15 m
Phía Nam giáp	đất ông Nguyễn Quang Jông	15 m	đất ông Nguyễn Quang Jông	15 m
Phía Đông giáp	đất ông Nguyễn Văn Duyệt	5 m	đất ông Nguyễn Văn Duyệt	5 m
Phía Tây giáp	đường Lê Duẩn	5 m	đường Lê Duẩn	5 m

3.3. Hạng đất: /.....

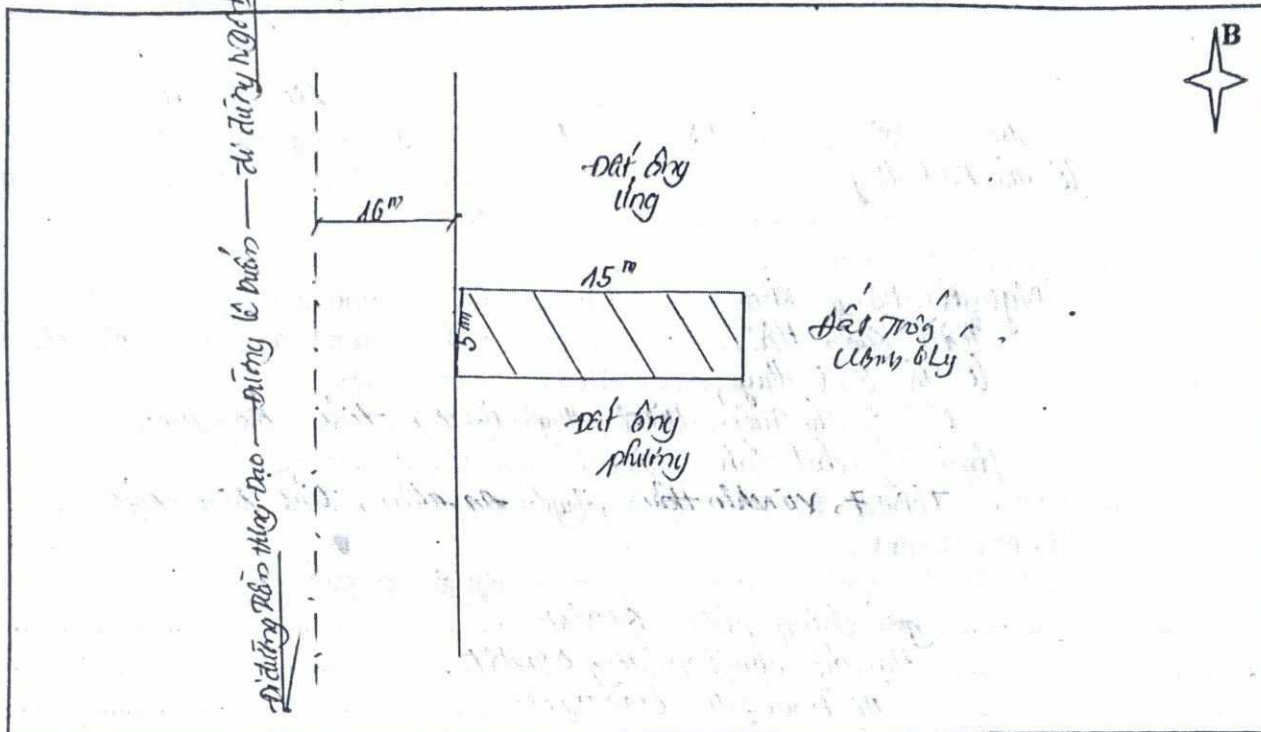
4- Tài sản trên đất: /.....

5- Hiện trạng thửa đất chuyển nhượng: phù hợp cấp 4.....

6- Những vấn đề cần xử lý: giao giấy chứng nhận QSD đất, thửa đất này.....
..... giáp đất này thửa này thửa này là đất nông nghiệp.....
..... phía Nam giáp đất là thửa này thửa này thửa này.....
..... cho ông Nguyễn Quang Jông.....

7- Kết luận, kiến nghị: là đất nông nghiệp cấp 4, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.....
..... kinh tế chuyển nhượng.....

SƠ ĐỒ DIỆN GIẢI
TỔNG THỂ DIỆN TÍCH ĐẤT ĐANG SỬ DỤNG VÀ THỪA ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG



Biên bản kết thúc vào lúc 14h... giờ... phút cùng ngày.

III- Xác nhận thừa đất chuyển nhượng không có tranh chấp với các hộ kế cận:

Phía Bắc

Phía Nam

Phía Đông

Phía Tây

[Chữ ký]
Nguyễn Bá Ung

[Chữ ký]
Đỗ Quang Phương

[Chữ ký]

[Chữ ký]

IV- Xác nhận của bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng:

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

[Chữ ký]
Lê Thị Bích Thủy, Nguyễn Xuân Bình

[Chữ ký]
Lê Thị Nhật Anh

V- Xác nhận của UBND xã, thị trấn:

CÁN BỘ

ĐỊA CHÍNH XÃ, THỊ TRẤN

[Chữ ký]
Trần Xuân Hợi

[Chữ ký]
Lê Thị Nhật Anh
CHỦ TỊCH

VI- Cơ quan thẩm tra: Văn phòng đăng ký QSD đất huyện Đắk Tô.

CÁN BỘ THẨM TRA

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QSD ĐẤT

[Chữ ký]
Nguyễn Văn Khoa

[Chữ ký]
Phạm Ngọc Cảnh

ĐẤT ĐÀ
HÀNH
PHÒNG
Ý ĐẤT B
VỰC X
SÀI

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.

Số A0 071719

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ - TỈNH KON TUM

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Họ ông: LÊ DIỆP OANH Sinh năm: 1943
CMTND số: 210312858, cấp ngày: 30/12/1978, nơi cấp: Công an tỉnh Nghĩa Bình
Địa chỉ thường trú: Thôn 7, xã Nhơn Hậu, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định.

bà: PHẠM THỊ NHẬT ANH Sinh năm: 1947
CMTND số: 210312857, cấp ngày: 30/12/1978, nơi cấp: Công an tỉnh Nghĩa Bình
Địa chỉ thường trú: Thôn 7, xã Nhơn Hậu, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định.

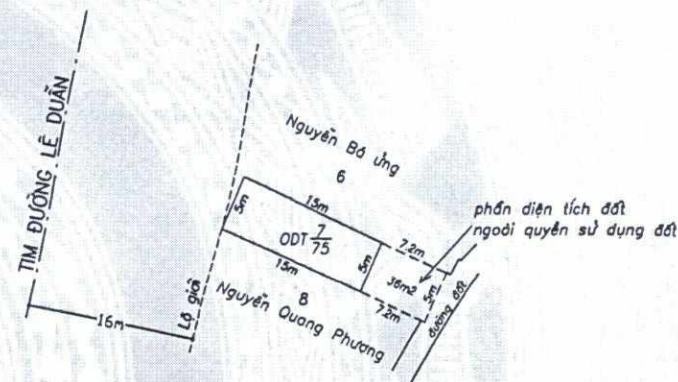
II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa số: 7
2. Tờ bản đồ số: 183 (Bản đồ chính quy năm 2008)
3. Địa chỉ thửa đất: Khố 3, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum
4. Diện tích: 75 m²
Bằng chữ: (Bảy mươi lăm mét vuông)
5. Hình thức sử dụng:
+ Sử dụng riêng: 75 m²
+ Sử dụng chung: Không m²
6. Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị
7. Thời hạn sử dụng: Lâu dài
8. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

III- Tài sản gắn liền với đất

Nhà xây cấp 4

IV- Ghi chú



Tỷ lệ: 1/500

Ngày 18 tháng 02 năm 2009
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hải

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.022.36



NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
15.01.2009	Quyết định về việc đổi tên thửa đất số 1/2009 của ông Lê Văn Dũng, xã Phạm Thận, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Theo hợp đồng mua bán đất đai số 12/2008/HĐMB ngày 24/12/2008.	GIÁM ĐỐC  Phạm Ngọc Cảnh

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số X 149100

Đất
ông THÀNH